

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 06 tháng 09 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Hoàng Gia 45	3.0/4.2	74	3100	Nil	Tổng hợp	2QT	P0	Nil
00:00	Long Sơn 39	5.6	79	4154	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil
00:30	MARAN ARCTURUS	20/20	333	317053	PTSC 07; 09, 11	LHDNS	SPM	P0	Bùi Thanh Tùng/Pvtran
01:00	GUO SHUN	6.0	89	4143	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	KPB
01:30	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Phạm Văn Song/DKC
02:00	Trọng Trung 189	2.3/4.5	83	3055	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
02:30	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Vũ Đức Thiện/Vitaco
05:00	MT hà Nội 69	1.0/2.6	79	4495	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
05:00	Tong Cheng 701	4.8/5.8	112	7174	VAS 3006	Tổng hợp	5QT	P0	Phạm Văn Song/MAS
06:00	GUO SHUN	6.0	89	4143	VAS 3006	Tổng hợp	Khu neo	4QT	Vũ Đức Thiện/KPB
06:00	Cnc Uranus	8.0/8.4	169	23367	Vas 3006; SH 02	Tổng hợp	P0	3QT	Phạm Trọng Thiệp/NSA
06:00	Trường Nguyên Sky	8.0/8.4	149	23830	LS 135; 136	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Phạm Văn Ái/Sunrise
06:30	Long Phú 10	3.0/4.0	112	7725.29	PTSC 05; 06	LHDNS	P0	2ALHD	Phạm Văn Ái/Vitaco
07:00	Vũ Đình 27	6.2/6.4	89	5483	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 8	Phạm Văn Ái/Nil
07:00	Sun Plus	6.7/8.4	199	49720	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	KPB
08:00	Vũ Đình 18	1.2/3.0	89.6	5483	LS 135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Lê Đình Thạo/Nil
08:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	PTSC
08:30	Sun Plus	6.7/8.4	199	49720	VAS 3006; SH 02	Tổng hợp	Khu neo CT	1QT	Đình Văn Hữu/KPB
09:00	Sai Gon Star	3.1/3.5	103	6512	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
09:00	PetroLimex 12	5.0/6.0	128	13144	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Nguyễn Đức Hiếu/Vipco
09:30	Hoài Sơn 58	0.8/2.7	79	4935	Nil	Tổng hợp	Khu neo	1QT	Vũ Đức ThiênNil
10:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA

10:00	Ngọc An 68	2.0/3.0	92	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Phạm Văn Song/Vitaco
10:15	CALYPSO	4.5	145	18000	Sea Winer; NH 68	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Đinh Văn Hữu/HV
10:15	Anna	5.6	145	18000	Sea Winer; NH 86	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Phạm Trọng Thiệp/HV
12:00	Gia Bảo 268	2.8/3.2	75	2766	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
13:00	Thuận Trung 03	0.6/2.3	79	3428	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil Khi Gia Bảo 268 rời
13:30	Nhà Bè 06	3.0/4.0	107	6788	Ptsc 06; 05	LHDNS	4BLHD	P0	Vũ Đức Thiện/Vitaco
14:00	Royal Crystal 7	3.0/4.0	128	13080	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Nil/NK
14:30	Gold Star 19	6.8	117	6190	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Nguyễn Đức Hiếu/NSA
15:00	Feng Shou Hai	3.5/4.5	199	63365	Vas:3006; SH 02	Tổng hợp	3/4QT	Khu neo CT	Phạm Trọng Thiệp/NK
15:00	Mandarin Phoenix	4.5/6.5	189	56891	VAS 3006; SH 02	Tổng hợp	3QT	P0	Đinh Văn Hữu/Smt
15:00	Khánh Minh 19	3.4	75	2696	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 8/9	Nil
15:30	Tây Nam 01	3.2/3.5	119	7999	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Phạm Văn Song/NSA
16:00	Asian Enterprise	3.0/5.4	184	42529	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Ptsc
16:00	Khánh Linh 666	0.8/2.3	79	4845	Nil	Tổng hợp	Khu neo	3QT	Lê Đình Thạo/Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 05.9.2025									
17:00	Gia Vượng 18	0.5/1.8	79	3570	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
18:00	Mạnh Hùng 88	0.8/2.6	79	4538	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
19:00	Gold Star 19	6.8	117	6190	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
19:00	Bình Minh 88	1.00/3.0	79	4165	Nil	Tổng hợp	4QT	Khu neo	Nil
19:00	Hoàng Anh 68	0.4/2.4	79	4102	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
20:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vipco
20:30	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Vũ Đức Thiện/PTSC
22:00	Đức Sản 558	1.0/3.0	79	3688	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
22:30	Vtt 37	5.3/5.6	78	3298	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
23:00	Minh Hằng 198	5.1	79	3804	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
23:30	Việt Nhật 08	4.6/5.2	79	4201	Nil	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 05 tháng 09 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
- Phòng AT&ANHH;
- CN Hoa tiêu VI;
- Các Doanh cảng biển;
- Các Doanh nghiệp lai dắt;
- Lưu: QLKCHT.

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC

